

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2019/HS-PT
Ngày: 27-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Trinh.**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Hoàng Quý.**

Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phan Văn Cần** - thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Trung Nam** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27-3-2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, xét xử phúc thẩm công khai, vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 33/2019/TLPT-HS ngày 15-02-2019, đối với bị cáo Huỳnh Đình K, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 102/2018/HSST ngày 21 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận T.

- Bị cáo có kháng cáo :

Huỳnh Đình K sinh ngày 4 tháng 5 năm 1987, tại thành phố Cần Thơ.

Nơi cư trú: - Tổ 10, ấp H4, thị trấn A, huyện C, tỉnh G.

- Khu vực 10, phường L, quận O, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Văn H và bà: Nguyễn Thị C; có vợ: Trần Thị Ngọc T2 và 02 con: Lớn sinh năm 2008 – nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không.. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 2-8-2018, trong lúc đang đi tìm việc làm, Huỳnh Đình K nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác, để có tiền tiêu xài. K đến đại lý bia của ông Văn Công S, tại khu vực T, phường H, quận T, thành phố Cần Thơ. K tự xưng là nhân viên Cửa hàng vật liệu xây dựng Thái Hưng (khu vực L 2, phường K, quận T). K đặt mua 16 thùng bia Tiger và 6 thùng bia Heineken. Ông S tiến hành giao trước cho K 10 thùng Tiger. K nói sẽ thanh toán một lần khi giao số bia còn lại. Sau khi ông S quay đi, K chất 7 thùng bia lên xe mô tô, để chở đi bán. Có 01 thùng bị rớt lại.

Còn lại 6 thùng. K chở đến Cửa hàng của ông Nguyễn An T3, để bán. Ông T3 nghi ngờ, nên cùng Lê Hoàng P và những người xung quanh, bắt giữ K, giao cho Công an phường Tân Hưng, quận T xử lý.

Khi ông S giao tiếp số bia còn lại thì không tìm thấy K. Ông S đã báo cho Công an phường H. Ông S đã nhận lại các thùng bia.

Theo kết quả định giá, 10 thùng bia Tiger có giá trị 3.050.000đ.

Tại bản án số 102/2018/HS-ST ngày 21-11-2018, Tòa án nhân dân quận T đã áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Huỳnh Đình K 6 tháng tù.

Ngoài ra, còn có quyết định về: Xử lý vật chứng và án phí trong vụ án.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 28-11-2018, bị cáo kháng cáo, xin hưởng án treo, do là lao động chính, phải nuôi 2 con còn nhỏ và cha mẹ đã già.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo. Không có cung cấp thêm chứng cứ về các tình tiết mới.

Kiểm sát viên nhận định: bản án sơ thẩm đã tuyên có căn cứ và đúng pháp luật. Mức hình phạt đã tuyên là tương xứng. Đã có xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình. nên đề nghị giữ nguyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quá trình tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm tuân thủ các quy định của Pháp luật, bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho những người tham gia tố tụng. Các chứng cứ tại hồ sơ đủ để kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như để giải quyết các vấn đề khác có liên quan.

[1] Bị cáo nhìn nhận hành vi phạm tội phù hợp với các chứng cứ khác tại hồ sơ vụ án. Vì tham lam, muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động cực nhọc, bị cáo đã sử dụng thủ đoạn gian dối, để chiếm đoạt tài sản của người bị hại. Giá trị tài sản chiếm đoạt tương đương 3.050.000đ. Xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Hiện nay tội phạm này còn xảy ra nhiều, gây thiệt hại rất lớn về tài sản, gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội. Nên cần xử phạt cho nghiêm mới đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Khi lượng hình, Tòa án sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

[2.1] Tuy nhiên, áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không đúng, bởi lẽ:

- Tội phạm đã hoàn thành từ khi người bị hại giao tài sản cho bị cáo, đã gây thiệt hại.

- Bị cáo bị bắt giữ và tài sản bị thu hồi là nhờ có sự cảnh giác và ý thức tích cực tham gia phòng chống tội phạm của nhân dân địa phương.

Do vậy, cần điều chỉnh phần này của bản án sơ thẩm cho phù hợp.

[2.2] Mức hình phạt đã tuyên không nặng, nên giữ nguyên, như kết luận của Kiểm sát viên.

Những điều kiện để chấp hành án sẽ được xem xét khi thi hành án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm (có điều chỉnh điều luật áp dụng).

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Đình K phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Huỳnh Đình K 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đầu chấp hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực thi hành.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã Ký

Nguyễn Văn Trinh

Nơi nhân:

- Viện KSND TPCT;
- Sở tư pháp TPCT;
- Công an TPCT;
- Trại giam CA – TPCT;
- Cơ quan tố tụng Q.T;
- Bị cáo và những người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

